

Máy in màu đa năng thông minh

RICOH

IM C3000

IM C3500

IM C4500

IM C6000

☒ Copy ☒ In ☒ Quét ☒ Fax (Tùy chọn)

RICOH
imagine. change.



Chào mừng đến với kỷ nguyên công nghệ mới của Ricoh với dòng máy in màu đa năng thông minh RICOH IM C3000 / C3500 / C4500 / C6000.

Dòng máy có công nghệ được thiết kế phù hợp với sự phát triển của công việc kinh doanh trong tương lai.

Ngày nay, mỗi môi trường làm việc phải được sẵn sàng cho những thay đổi trong tương lai. Dòng máy in đa năng thông minh mới của Ricoh đem đến sự thuận tiện khi cần nâng cấp các tính năng để phù hợp với xu hướng làm việc đương đại mà không cần phải nâng cấp phần cứng thiết bị, giúp dòng máy này trở thành tâm điểm trợ giúp người dùng xử lý công việc một cách hiệu quả nhờ vào khả năng mở rộng công nghệ, nâng tính bảo mật, ổn định và dễ sử dụng.

Tính năng nổi bật:

- Bảo mật tối đa với các cập nhật thường xuyên và tự động
- Chủ động kiểm tra và cập nhật các loại ứng dụng để tăng hiệu suất làm việc
- Tiết kiệm chi phí với các tính năng in ấn cao cấp vượt trội
- Tối ưu hóa hiệu suất với các ứng dụng hỗ trợ công việc đặc lực



Ricoh
Outstanding Achievement in Innovation for
Ricoh Intelligent Scanning



Outstanding 45-ppm Colour Copier MFP

Hiệu suất vượt trội, chất lượng tuyệt vời

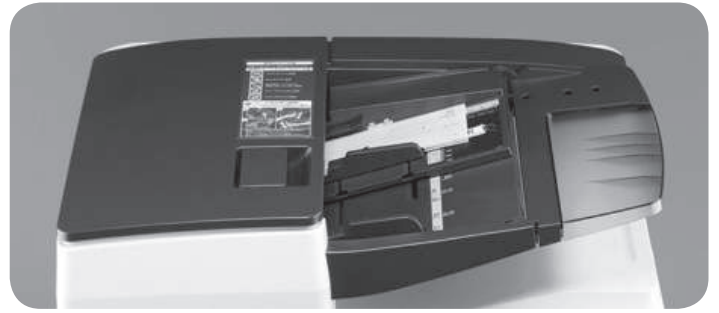
Việc in và quét trở nên vô cùng dễ dàng thuận tiện

Việc quét các tài liệu khổ nhỏ trở nên dễ dàng hơn với bộ phận quét giấy nhỏ chọn thêm. Bộ phận phát hiện cuộn giấy đôi giúp không bỏ sót tài liệu quét. Thậm chí người dùng có thể tự tạo tờ rơi được gấp chuyên nghiệp với bộ phận gấp giấy nhỏ gọn lắp bên trong (chọn thêm).



Tối đa hóa năng suất làm việc

Các thiết bị thông minh này hỗ trợ tối đa người dùng để nâng hiệu suất tối đa như thêm sức chứa giấy, thêm các tùy chọn hoàn tất tài liệu để tiết kiệm chi phí và thời gian. Giao diện các tính năng hỗ trợ thông minh cũng đơn giản nhưng vô cùng hiệu quả.



Tiết kiệm chi phí

Việc chi trả chi phí điện giờ đây trở nên dễ chịu hơn với các tính năng giúp hạ thấp việc tiêu thụ điện của dòng máy này như chỉ số tiêu thụ điện năng (TEC) thấp, tự động tắt máy khi không vận hành. Bên cạnh đó, tính năng hỗ trợ thông minh từ xa của Ricoh giúp phát hiện sự cố sắp xảy ra và gửi các hướng dẫn xử lý phù hợp thông qua Màn Hình Điều Khiển Thông Minh (SOP), không làm gián đoạn công việc trong khi chờ hỗ trợ từ đội ngũ IT hoặc kỹ thuật.



Trải nghiệm người dùng tuyệt vời

Người dùng có thể tương tác với màn hình điều khiển thông minh SOP kích thước 10.1" như cách họ sử dụng và bố cục ứng dụng như trên điện thoại thông minh. Rất nhiều ứng dụng có thể hỗ trợ kết nối thiết bị thông minh như NFC, AirPrint, Mopria hoặc ứng dụng đám mây của Ricoh (Ricoh Smart Integration) cũng hỗ trợ rất tốt cho người dùng di động để đảm bảo công việc được liên tục dù không có mặt tại văn phòng làm việc.

RICOH IM C3000 / IM C3500 / IM C4500 / IM C6000

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Loại máy	RICOH IM C3000		RICOH IM C3500		RICOH IM C4500		RICOH IM C6000	
THÔNG SỐ CHUNG								
Thời gian khởi động	21 giây							
Thời gian in bản trắng đen đầu tiên	4.5 giây		4.5 giây		3.6 giây		2.9 giây	
Thời gian in bản màu đầu tiên	6.9 giây		6.9 giây		5.4 giây		4.2 giây	
Tốc độ in	30 trang/phút		35 trang/phút		45 trang/phút		60 trang/phút	
Dung lượng bộ nhớ chuẩn/Tối đa	2GB/ 4GB							
Dung lượng ổ đĩa HDD chuẩn/Tối đa	320GB							
Dung lượng khay ARDF	100 tờ							
Dung lượng khay SPDF (chọn thêm)	220 tờ							
Trọng lượng thân máy	Ít hơn 85.5Kg				Ít hơn 87.5Kg			
Kích thước thân máy (D x R x C)	587 x 685 x 788 mm							
Kích thước D x R x C (không lắp thêm ARDF/SPDF)	668 x 738 x 1,030 mm							
Nguồn điện	220 - 240V 50/60Hz							
SAO CHỤP								
Sao chụp liên tục	Lên đến 999 bản							
Độ phân giải	600 dpi							
Phóng/Thu	Từ 25% đến 400% tăng giảm từng 1%							
IN								
Loại CPU	Intel Atom Processor ApolloLake 1.3GHz				Intel Atom Processor ApolloLake 1.6GHz			
Trình điều khiển in (chuẩn)	PCL5c, PCL6, Postscript 3 (emulation), PDF direct (emulation)							
Trình điều khiển in (chọn thêm)	Genuine Adobe® Postscript®3™, XPS, IPDS, PictBridge, PDF Direct from Adobe®							
Độ phân giải in	1,200 x 1,200 dpi							
Kết nối mạng chuẩn	Ethernet 10 base-T/100base-TX/1000 base-T, USB Host I/F Type A, USB Device I/F Type B							
Kết nối mạng chọn thêm	Bi-directional IEEE 1284/ECP, Wireless LAN (IEEE 802.11a/b/g/n), Additional NIC (2nd port)							
Ứng dụng hỗ trợ in di động	Apple AirPrint™, Mopria, Google Cloud Print, NFC, Ricoh Smart Device Connector							
HĐH Windows® hỗ trợ	Windows® 7, Windows® 8.1, Windows®10, Windows® Server 2008, Windows® Server 2008R2, Windows® Server 2012R2, Windows® Server 2016							
Hệ điều hành Mac hỗ trợ	Macintosh OS X10.11 or Later							
HĐH UNIX hỗ trợ	UNIX Sun® Solaris, HP-UX, SCO OpenServer, RedHat® Linux Enterprise, IBM® AIX							
Môi trường SAP® hỗ trợ	SAP® S/4®							
Các môi trường khác	IBM iSeries							
QUÉT								
Tốc độ quét	120ipm (một mặt) / 240ipm (hai mặt)							
Độ phân giải: Tối đa	1,200 dpi							
Phương thức nén	TIFF (MH, MR, MMR, JBIG2), Grayscale							
Định dạng tập tin gửi	Single Page TIFF, Single page JPEG, Single Page High compression PDF, Single page PDF-A, Multi page TIFF, Multi page PDF, Multi page High compression PDF, Multi Page PDF-A							
Quét và gửi đến	Email, Folder, USB, SD Card							
FAX (TUỖ CHỌN)								
Bảng mạch	PSTN, PBX							
Tốc độ fax	2 giây							
Tốc độ đường truyền (tối đa)	33.6 Kbps							
Độ phân giải (chuẩn)	8 x 3.65 line/mm, 200 x 100 dpi							
Độ phân giải (chọn thêm)	16 x 15.4 line/mm, 400 x 400 dpi							
Phương thức nén	MH, MR, MMR, JBIG							
Dung lượng bộ nhớ (chuẩn)	4MB (320 trang)							
Dung lượng bộ nhớ (tối đa)	60MB (4,800 trang)							
XỬ LÝ GIẤY								
Khổ giấy đề xuất	SRA3, A3, A4, A5, A6, B4, B5,							
Dung lượng chứa giấy chuẩn	B6 1,200 tờ							
Dung lượng chứa giấy tối đa	4,700 tờ							
Dung lượng giấy ra chuẩn	500 tờ							
Dung lượng giấy ra tối đa	1,625 tờ				3,625 tờ			
Định lượng giấy	60 - 300g/m²							
Loại giấy khuyến nghị	Plain paper, Recycle paper, Special paper, Color paper, Letterhead, Cardstock, Preprinted paper, Bond paper, Coated paper, Envelope, Gloss paper, Label paper, OHP							
NĂNG LƯỢNG TIÊU THỤ								
Mức tiêu thụ điện tối đa	Ít hơn 1,700 W				Ít hơn 1,850 W			
Mức tiêu thụ điện chế độ chờ	47.6 W				59.0 W			
Mức tiêu thụ điện chế độ nghỉ	0.55 W				0.62 W			
Chỉ số tiêu thụ điện TEC	1.1kWh		1.3kWh		1.8kWh		2.7kWh	

RICOH IM C3000 / IM C3500 / IM C4500 / IM C6000

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

LOẠI MÁY	RICOH IM C3000	RICOH IM C3500	RICOH IM C4500	RICOH IM C6000
DUNG LƯỢNG KHAY GIẤY VÀ BỘ HOÀN TẤT CHỌN THÊM				
Loại 1 khay 550 tờ (PB 3270)	Khổ giấy: A6-SRA3, định lượng: 60-300g/m ²			
Loại 2 khay 550 tờ (PB 3280)	Khổ giấy: A6-SRA3, định lượng: 60-300g/m ²			
Loại lớn 2,000 tờ (LCIT PB3290)	Khổ giấy: A4, định lượng: 60-300g/m ²			
Loại lớn 1,500 tờ (LCIT RT3040)	Khổ giấy: A4, định lượng: 60-300g/m ²			
Bộ bấm ghim Hybrid 1,000 tờ (SR3260)	Khổ giấy: Proof Tray: A6-A3, Shift Tray: A6-A3, định lượng: 60-300g/m ² Khổ giấy bấm ghim: A4-A3, định lượng: 52-105g/m ² , vị trí bấm: Top, Bottom, 2 Staples Sức chứa giấy tối đa: 50 tờ (A4) 30 tờ (A3) Sức bấm ghim tối đa: 5 tờ (A4/A3)			
Bộ đóng sách 3,000 tờ (SR 3280) [Chỉ dùng cho IM C4500, IM C6000]	Khổ giấy: Proof Tray: A6-A3, Shift Tray: A6-A3, định lượng: 60-300g/m ² Khổ giấy bấm ghim: A4-A3, định lượng: 52-105g/m ² , vị trí bấm: Top, Bottom, 2 Staples, Top slant Sức bấm ghim tối đa: 50 tờ (A4) 30 tờ (A3)			
Bộ đóng sách 1,000 tờ (SR3270)	Khổ giấy: Proof Tray: A6-A3, Shift Tray: A6-A3, Booklet tray: A4-A3, định lượng: 60-300g/m ² Khổ giấy bấm ghim: A4-A3, định lượng: 52-105g/m ² , vị trí bấm: Top, Bottom, 2 Staples, Booklet Sức bấm ghim tối đa: 50 tờ (A4) 30 tờ (A3)			
Bộ đóng sách 2,000 tờ (SR3290) [Chỉ dùng cho IM C4500, IM C6000]	Khổ giấy: Proof Tray :A6-A3, Shift Tray : A6-A3, Booklet tray : A4-A3, định lượng: 60-300g/m ² Khổ giấy bấm ghim: A4-A3, định lượng: 52-105g/m ² , vị trí bấm: Top, Bottom, 2 Staples, Booklet Sức bấm ghim tối đa: 50 tờ (A4) 30 tờ (A3)			
Bộ hoàn tất gắn trong 500 tờ (SR3250) (Không dùng cho IM C6000)	Khổ giấy: A6-A3, định lượng: 60-300g/m ² Khổ giấy bấm ghim: A4-A3, định lượng: 52-105g/m ² , vị trí bấm: Top, Bottom, 2 Staples Sức bấm ghim tối đa: 50 tờ (A4) 30 tờ (A3)			
Bộ hoàn tất gắn trong 250 tờ (SR3300) (Chỉ dùng cho IM C3000, IM C3500)	Khổ giấy: A6-A3, định lượng: 60-300g/m ² Khổ giấy bấm ghim: A4-A3, định lượng: 52-105g/m ² , vị trí bấm: Top, 1 Staple Sức bấm ghim tối đa: 2-5 tờ (A4)			
Internal Shift Tray (SH3080)	Sức chứa giấy: 250 tờ, khổ giấy: 320 mm x 600 mm hoặc nhỏ hơn, định lượng: 60-300g/m ²			
One-bin tray (BN3130)	Sức chứa giấy: 125 tờ, khổ giấy: A5 - A3, Định lượng: 52-300g/m ²			
TÙY CHỌN KHÁC				
Platen Cover PN2000, DF3110, DF3120, Fax Option Type M37, G3 Interface Unit Type M37, Fax Connection unit Type M37, FAX Memory unit Type M19 64MB, Memory Unit Type M37 4GB, Caster Table Type M3, VM Card Type M37, Side Tray, Punch Unit NA/EU/SC (PU3070, PU3080, PU3090), Internal Multi-fold unit FD3010, Camera direct print card, Postscript3 Unit Type M37, XPS direct print Option Type M37, IEEE 1284 I/F Type M19, IEEE 802.11a/g/n I/F Type M19, Device server option Type M37, File format Converter Type M19, OCR Unit Type M13, Small Paper Feeding Unit Type M37, Page Keeper Type M37, ADF Handle, External Keyboard Bracket Type M19, Optional Counter Interface Unit Type M12, Key Counter Bracket Type M3, NFC Card Reader Type M37, Smart Card Reader Built in Unit Type M37, External USB Keyboard (No bracket), Color Controller E-25C, Unicode Font Package for SAP®License.				

*Chúng nhận đáp ứng AirPrint cấp năm 2019.

Xin vui lòng liên hệ đại diện Ricoh Việt Nam để tham quan văn phòng và sản phẩm mẫu:



RICOH
imagine. change.

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VĂN PHÒNG NHẬT TIẾN THANH

Tòa nhà 176 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện Thoại: 0901.803.788 (Phòng Kinh Doanh) - 028.39225.250 (Phòng Kỹ Thuật)

Website: nhattienthanh.com - iPhotocopy.com